HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 21/NQ-HĐND	*Kiên Giang, ngày 06 tháng 10 năm 2021*

NGHỊ QUYẾT
Bổ sung Danh mục dự án cần thu hồi đất; Danh mục dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ thực hiện trong năm 2021 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ HAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Thông tư 01/2021/TT-BTNMT ngày 14 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Xét Tờ trình số 109/TTr-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Danh mục dự án cần thu hồi đất; Danh mục dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ thực hiện trong năm 2021 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Báo cáo thẩm tra số 11/BC-BKTNS ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bổ sung Danh mục dự án cần thu hồi đất; Danh mục dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ thực hiện trong năm 2021 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

1. Danh mục dự án cần thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng theo quy định tại khoản 3, Điều 62 của Luật Đất đai: Tổng số 15 dự án, với tổng diện tích quy hoạch là 121,65 ha, diện tích cần thu hồi đất là 121,30 ha, trong đó có sử dụng: Đất trồng lúa là 35,74 ha; đất rừng phòng hộ là 2,42 ha; đất khác 83,16 ha, cụ thể như sau:

a) Danh mục dự án cần thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng theo quy định tại khoản 3, Điều 62 của Luật Đất đai, đồng thời có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 58 của Luật Đất đai: Tổng số 12 dự án, với tổng diện tích quy hoạch là 118,55 ha, diện tích cần thu hồi đất là 118,34 ha, trong đó có sử dụng: Đất trồng lúa là 35,74 ha; đất rừng phòng hộ là 2,42 ha; đất khác là 80,18 ha, cụ thể như sau:

- Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước; công trình sự nghiệp công cấp địa phương: Tổng số 02 dự án, với tổng diện tích quy hoạch là 12,41 ha, diện tích cần thu hồi đất là 12,41 ha, trong đó có sử dụng đất trồng lúa là 11,03 ha, đất khác là 1,38 ha.

- Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, điện lực, công trình thu gom, xử lý chất thải: Tổng số 09 dự án, với tổng diện tích quy hoạch là 100,91 ha, diện tích cần thu hồi đất là 100,70 ha, trong đó có sử dụng: đất trồng lúa là 23,08 ha, đất rừng phòng hộ là 2,42 ha, đất khác là 75,20 ha.

- Dự án xây dựng công trình khu văn hóa: Tổng số 01 dự án, với tổng diện tích quy hoạch là 5,23 ha, diện tích cần thu hồi đất là 5,23 ha, trong đó có sử dụng: đất trồng lúa là 1,63 ha, đất khác 3,60 ha.

b) Danh mục dự án cần thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng theo quy định tại khoản 3, Điều 62 Luật Đất đai, nhưng không có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ: Tổng số 03 dự án, với tổng diện tích quy hoạch là 3,10 ha, diện tích cần thu hồi đất là 2,96 ha, cụ thể như sau:

- Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi: Tổng số 03 dự án, với tổng diện tích quy hoạch là 3,10 ha, diện tích cần thu hồi đất là 2,96 ha.

(Phụ lục I kèm theo)

2. Danh mục dự án có sử dụng đất trồng lúa theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 58 của Luật Đất đai:

Tổng số 02 dự án, với tổng diện tích quy hoạch là 4,77 ha, trong đó có sử dụng đất trồng lúa là 4,58 ha, đất khác 0,19 ha.

(Phụ lục II kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang khóa X, Kỳ họp thứ Hai thông qua ngày 01 tháng 10 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường,
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Uỷ ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT. HĐND cấp huyện;
- UBND cấp huyện;
- Lãnh đạo Văn phòng
- Phòng Công tác HĐND;
- Lưu: VT, tvkiem.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Mai Văn Huỳnh

Phụ lục 1

BỔ SUNG DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CẦN THU HỒI ĐẤT THỰC HIỆN TRONG NĂM 2021 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KIÊN GIANG

(Kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 06 tháng 9 năm 2021 của HĐND tỉnh Kiên Giang)

STT	Hạng mục Dự án	Quy hoạch		Diện tích hiện trạng dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi để thực hiện dự án				Địa điểm		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Diện tích (ha)	Mục đích sử dụng đất		Diện tích (ha)	Hiện trạng sử dụng đất			Cấp xã	Cấp huyện		
						Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất khác				
(1)	(2)	(3)=(5)+(6)	(4)	(5)	(6)=(7)+..(9)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
A. Bổ sung danh mục các dự án mà phải thu hồi đất theo quy định tại Khoản 3 Điều 62 của Luật Đất đai, đồng thời có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 58 của Luật Đất đai thực hiện trong năm 2021												
I	**Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước; công trình sự nghiệp công cấp địa phương**											
1	Mở rộng Trường trung cấp nghề Dân tộc nội trú tỉnh Kiên Giang	2,51	Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo		2,51	1,88		0,63	Long Thạnh	Giồng Riềng	Tờ trình số 67/TTr-UBND ngày 13/4/2021 của UBND huyện Giồng Riềng về việc bổ sung danh mục, công trình thu hồi đất thực hiện trong năm 2021; Quyết định số 1515/QĐ-UBND ngày 06/7/2018 của UBND tỉnh về chủ trương đầu tư dự án mở rộng trường trung cấp nghề Dân tộc nội trú	
2	Xây dựng Trung tâm xã Hưng Yên	9,90	Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước		9,90	9,15		0,75	Hưng Yên	An Biên	Tờ trình số 118/TTr-UBND ngày 16/6/2021 của UBND huyện An Biên về việc bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2021 huyện An Biên;Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 27/11/2020 của HĐND huyện An Biên về điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện An Biên; Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 27/11/2020 của HĐND huyện An Biên về điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tưu trung hạn 2021-2025 trên địa bàn huyện An Biên	
Tổng	**2**	**12,41**			**12,41**	**11,03**		**1,38**				
II	**Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, điện lực, công trình thu gom, xử lý chất thải**											
1	Đường Minh Lương-Giục Tượng	9,52	Đất giao thông		9,52	7,65		1,87	TT Minh Lương, Giục Tượng	Châu Thành	Tờ trình số 65/TTr-UBND ngày 08/6/2021 của UBND huyện Châu Thành về việc điều chỉnh vị trí thực hiện dự án thu hồi đất trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 huyện Châu Thành; Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 20/11/2020 của HĐND huyện Châu Thành về chủ trương đầu tư dự án đường Minh Lương-Giục Tượng, hạng mục xây dựng mới; Quyết định số 2711/QĐ-UBND ngày 17/5/2021 của UBND huyện Châu Thành về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình đường MInh Lương-Giục Tượng, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang	
2	Trạm cấp nước xã Vĩnh Phú	0,24	Đất thủy lợi		0,24	0,22		0,02	Vĩnh Phú	Giồng Riềng	Tờ trình số 67/TTr-UBND ngày 13/4/2021 của UBND huyện Giồng Riềng về việc bổ sung danh mục, công trình thu hồi đất thực hiện trong năm 2021; 'Quyết định số 4430/QĐ-UBND ngày 18/10/2019 của UBND huyện Giồng Riềng về việc phê duyệt báo cáo kinh tế-kỹ thuật xây dựng công trình Nhà máy nước xã Vĩnh Phú. Hạng mục xây dựng mới. Huyện đang phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư.	

STT	Hạng mục Dự án	Quy hoạch		Diện tích hiện trạng dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi để thực hiện dự án				Địa điểm		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Diện tích (ha)	Mục đích sử dụng đất		Diện tích (ha)	Hiện trạng sử dụng đất			Cấp xã	Cấp huyện		
						Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất khác				
(1)	(2)	(3)=(5)+(6)	(4)	(5)	(6)=(7)+..(9)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
3	Dự án đào kênh Ba Cứ	0,35	Đất thủy lợi		0,35	0,35			Hòa Thuận	Giồng Riềng	Thông báo số 75-TB/VPHU ngày 05/02/2021 của Văn phòng huyện ủy Giồng Riềng ý kiến kết luận của TT huyện ủy Giồng Riềng. Huyện đang phê duyệt dự án đầu tư; Quyết định số 4837/QĐ-UBND ngày 19/10/2020 của UBND huyện Giồng Riềng về việc phê duyệt báo cáo kinh tế-kỹ thuật xây dựng công trình : Kênh Ba Cứ tại xã Hòa Thuận, huyện Giồng Riềng	
4	Đường vào khu du lịch Ba Hòn (nâng cấp, mở rộng đoạn cây xăng Bình Phận - mộ Chị Sứ)	0,66	Đất giao thông		0,66			0,66	Thổ Sơn	Hòn Đất	Quyết định số số 2361/QĐ-UBND ngày 15/10/2019 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Đường vào khu du lịch Ba Hòn (nâng cấp, mở rộng đoạn cây xăng Bình Phận - Mộ Chị Sứ); Quyết định số 2505/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Đường vào khu du lịch Ba Hòn (nâng cấp, mở rộng đoạn cây xăng Bình Phận - Mộ Chị Sứ); Quyết định 2908/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2020 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Tờ trình số 74/TTr-UBND ngày 07/4/2021 của UBND huyện Hòn Đất. Dự án đã được phê duyệt 4,7 ha nay bổ sung thêm 0,66 ha theo kết quả đo đạc thực tế của dự án	
5	Cầu Mỹ Thái	1,20	Đất giao thông	0,21	0,99	0,68		0,31	Sơn Kiên	Hòn Đất	Tờ trình số 60/TTr-UBND ngày 26/3/2021 của UBND huyện Hòn Đất đề nghị điều chỉnh, bổ sung. Quyết định số 2515/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2019 về việc phê duyệt dự án Đầu tư xây dựng cầu Mỹ Thái (vượt kênh Rạch Giá - Hà Tiên); Quyết định số 783/QĐ-UBND ngày 19/3/2021 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh khoản 8 , Điều 1 Quyết định số 2515/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2019.	
6	Dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ ven biển từ Hòn Đất đi Kiên Lương	53,90	Đất giao thông		53,90	2,02	2,21	49,67	Thổ Sơn, Lình Huỳnh, Bình Sơn, Bình Giang	Hòn Đất	Nghị quyết 495/NQ-HĐND ngày 11/11/2020 của HĐND tỉnh về việc Quyết định chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ ven biển từ Hòn Đất đi Kiên Lương; Công văn 6880/VP-KT ngày 03/11/2020 của Văn phòng UBND tỉnh về việc phân bổ Kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Nhà nước năm 2021	
		29,60			29,60	7,92	0,21	21,47	Bình Trị, Bình An	Kiên Lương		
7	Cầu Thứ Ba (ngang kênh xáng Xẻo Rô)	4,58	Đất giao thông		4,58	3,41		1,17	TT Thứ Ba	An Biên	Tờ trình số 118/TTr-UBND ngày 16/6/2021 của UBND huyện An Biên về việc bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2021 huyện An Biên; Nghị quyết số 506/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉn về kế hoạch đầu tư công năm 2021 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Quyết định số 2077/QĐ-UBND ngày 27/5/2021 của UBND huyện An Biên về việc phê duyệt dự án Cầu Thứ Ba (ngang kênh xáng Xẻo Rô).	

STT	Hạng mục Dự án	Quy hoạch		Diện tích hiện trạng dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi để thực hiện dự án				Địa điểm		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Diện tích (ha)	Mục đích sử dụng đất		Diện tích (ha)	Hiện trạng sử dụng đất			Cấp xã	Cấp huyện		
						Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất khác				
(1)	(2)	(3)=(5)+(6)	(4)	(5)	(6)=(7)+..(9)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
8	Nâng cấp, mở rộng trạm cấp nước xã Nam Thái	0,74	Đất thủy lợi		0,74	0,71		0,03	Nam Yên	An Biên	Quyết định số 1994/QĐ-UBND ngày 03/9/2019 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc chủ trương đầu nâng cấp, mở rộng trạm cấp nước xã Nam Thái và mở rộng tuyến ống hệ thống cấp nước liên xã huyện An Biên do Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn Kiên Giang quản lý; Quyết định số 2526/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc phê duyệt dự án nâng cấp, mở rộng trạm cấp nước xã Nam Thái và mở rộng tuyến ống hệ thống cấp nước liên xã huyện An Biên.	
9	Trạm cấp nước xã Tân Thạnh	0,12	Đất thủy lợi		0,12	0,12			Tân Thạnh	An Minh	Nghị quyết số 542/NQ-HĐND ngày 14/01/2021 của HĐND tỉnh Kiên Giang về chủ tương đầu tư chương trình nước sạch nông thôn và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2025	
Tổng	**9**	**100,91**		**0,21**	**100,70**	**23,08**	**2,42**	**75,20**				
III	**Dự án xây dựng công trình khu văn hóa**											
1	Mở rộng Trung tâm Văn hòa huyện An Minh	5,23	Đất xây dựng cơ sở văn hóa		5,23	1,63		3,60	TT Thứ 11	An Minh	Tờ trình số 83/TTr-UBND ngày 04/6/021 của UBND huyện An Minh về việc bổ sung DMCT, Dự án trong KHSD đất năm 2021 huyện An Minh; Nghị quyết số 151/NQ-HĐND ngày 23/12/2020 của HĐND huyện An Minh về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án Đầu tư mở rộng Trung tâm Văn hòa huyện An Minh	
Tổng	**1**	**5,23**			**5,23**	**1,63**		**3,60**				
Tổng (I+II+III)	**12**	**118,55**		**0,21**	**118,34**	**35,74**	**2,42**	**80,18**				
B. Bổ sung danh mục các dự án mà phải thu hồi đất theo quy định tại Khoản 3 Điều 62 của Luật Đất đai, nhưng không có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 58 của Luật Đất đai thực hiện trong năm 2021												
	Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi											
1	Đường ngang đảo Hòn Ngang	0,03	Đất giao thông	0,02	0,01			0,03	Nam Du	Kiên Hải	Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 28/8/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Kiên Hải về việc thống nhất danh mục các dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Kiên Hải	
2	Dự án đầu tư xây dựng công trình nâng cấp, mở rộng đường Dương Đông - Cửa Cạn - Gành Dầu và xây dựng mới nhánh nối với đường trục Nam - Bắc, thành phố Phú Quốc.	2,72	Đất giao thông		2,72			2,72	Cửa Dương	Phú Quốc	- Quyết định số 1754/QĐ-UBND ngày 31/7/2020 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc thay đổi quy mô, địa điểm và số lượng công trình giao thông; bổ sung Danh mục dự án cần thu hồi đất; Danh mục dự án có nhu cầu sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ thực hiện trong năm 2020 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Quyết định số 1752/QĐ-UBND ngày 02/8/2019 của UBND tỉnh Kiên Giang về phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình nâng cấp, mở rộng đường Dương Đông - Cửa Cạn - Gành Dầu và xây dựng mới nhánh nối với đường trục Nam - Bắc, thành phố Phú Quốc. - Quyết định số 2908/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2020 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.	

STT	Hạng mục Dự án	Quy hoạch		Diện tích hiện trạng dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi để thực hiện dự án				Địa điểm		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Diện tích (ha)	Mục đích sử dụng đất		Diện tích (ha)	Hiện trạng sử dụng đất			Cấp xã	Cấp huyện		
						Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất khác				
(1)	(2)	(3)=(5)+(6)	(4)	(5)	(6)=(7)+..(9)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
3	Cầu Thầy Cai, Cầu Miễu	0,35	Đất giao thông	0,12	0,23			0,23	TT Thứ Ba, xã Nam Yên	An Biên	Tờ trình số 118/TTr-UBND ngày 16/6/2021 của UBND huyện An Biên về việc bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2021 huyện An Biên; Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 24/12/2020 của HĐND huyện An Biên về kế hoạch vốn đầu tưu công năm 2021 trên địa bàn huyện An Biên; Quyết định số 1970/QĐ-UBND ngày 13/5/2021 của UBND huyện An Biên về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình cầu Thầy Cai, cầu Miễu, huyện An Biên	
Tổng	**3**	**3,10**		**0,14**	**2,96**			**2,98**				
Tổng	**3**	**3,10**		**0,14**	**2,96**			**2,98**				
Tổng (A+B)	**15**	**121,65**		**0,35**	**121,30**	**35,74**	**2,42**	**83,16**				

Phụ lục 2

BỔ SUNG DANH MỤC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 1 ĐIỀU 58 LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 THỰC HIỆN TRONG NĂM 2021 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KIÊN GIANG

(Kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của HĐND tỉnh Kiên Giang)

STT	Hạng mục dự án	Quy hoạch		Trong đó có sử dụng các loại đất (ha)					Địa điểm		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Diện tích (ha)	Mục đích sử dụng đất	Tổng diện tích 3 loại đất	Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác	Cấp xã	Cấp huyện		
(1)	(2)	(3)=(5)+(9)	(4)	(5)=(6)+..(8)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	Chùa Huệ Quang	0,25	Đất cơ sở tôn giáo	0,07	0,07			0,18	Long Thạnh	Giồng Riềng	- Quyết định số 1536/QĐ-UBND ngày 19/7/2017 của UBND tỉnh Kiên Giang v/v chấp thuận thành lập chùa Huệ Quang. Quyết định số 01/QĐ-CHQ ngày 18/6/2020 của chùa Huệ Quang về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Chùa Hệ Quang - Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang đất cơ sở tôn giáo đang được Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện	
2	Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe Kiên Giang	4,52	Đất thương mại, dịch vụ	4,51	4,51			0,01	Vĩnh Thông	Rạch Giá	Công văn số 33/2021/CV-TP ngày 17/6/2021 của Cty TNHH Trường Phát xin nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án	
Tổng	2	**4,77**		**4,58**	**4,58**			**0,19**				